TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ- ST
Ngày: 21/7/2022
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng;

Ông Nguyễn Bá Viện.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2022/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn Trà Lâm, xã Trí Quả, huyện Thuận Thành,tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình N1, sinh năm 1990.

HKTT: Minh Khai, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Hiện đang trú tại: Thôn Trà Lâm, xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Lẫm - Luật sư thuộc Công ty Luật Tràng An - Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 228, phố Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Nhàn kết hôn với anh Nguyễn Đình N1 ngày 13/5/2011, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Như

Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Theo như chị Nhàn trình bày: Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng anh Nên và gia đình tại thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng năm 2018 thì cả gia đình chị gồm vợ chồng, 02 con và bố mẹ chồng chị chuyển về quê chị (ở Trà Lâm, Trí Quả) sống trên nhà đất của bố mẹ đẻ chị. Vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến cuối năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Nên mải chơi bời, không chịu làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi nhau. Bố mẹ chồng chị sống cùng nhưng không khuyên bảo được. Từ tháng 01/2022, chị đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Nên không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nên.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị và anh Nên có 02 con chung là Nguyễn Diệu Kiều Oanh, sinh ngày 20/4/2012 và Nguyễn Đình Thành Công, sinh ngày 22/02/2014, hiện nay cả 02 con chung vẫn ở cùng với chị và ông bà ngoại. Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giao cả 02 con cho chị nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Nên phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị đang kinh doanh đồ thể thao tại Hà Nội, mức thu nhập bình quân khoảng 15 triệu đồng/1 tháng. Chị đi làm từ sáng đến tối về, hàng ngày bố mẹ đẻ chị giúp chị vẫn đưa đón các con đi học. Chị khẳng định chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng 02 con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa tôi và anh Nên không có nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không yêu cầu Tòa án giải quyết gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã giao, niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nên theo đúng quy định của pháp luật. Có lần anh Nên đến đến Tòa án làm việc, có trình bày ý kiến nhưng không ký biên bản. Do vậy Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Anh Nguyễn Đình N1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt anh Nên theo quy định.

Chị Nguyễn Thị Nhàn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nên và đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con chung khi ly hôn.

Ông Nguyễn Hữu Lẫm, là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nhàn trình bày: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nhàn đã đến mức trầm trọng, chị Nhàn xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Về con chung, cần giao cho chị Nhàn được nuôi dưỡng cả hai con chung bởi lẽ chị Nhàn có chỗ ở, nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có

gia đình giúp đỡ nên đảm bảo được cuộc sống cũng như việc học hành của hai cháu. Bản thân anh Nên không có thu nhập chỗ ở, thu nhập ổn định vì vậy để đảm bảo điều kiện tốt nhất của con chung khi vợ chồng ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nhàn.

Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhàn được ly hôn anh Nguyễn Đình N1.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Nhàn được chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Diệu Kiều Oanh, sinh ngày 20/4/2012 và Nguyễn Đình Thành Công, sinh ngày 22/02/2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhàn phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Nhàn kết hôn với anh Nguyễn Đình N1 ngày 13/5/2011, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Nhàn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nhàn và anh Nên là có thật và nguyên nhân theo như chị Nhàn trình bày là do anh Nên mải chơi bời, không chịu làm ăn dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi nhau, chị Nhàn đã chuyển về sống cùng bố mẹ đẻ từ tháng 01/2022 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Phía anh Nên có trình bày tại Tòa án không đồng ý ly hôn nhưng không hợp tác, không ký biên bản làm việc. Tại phiên tòa hôm nay chị Nhàn vẫn kiên quyết xin ly hôn với anh Nên.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nhàn và anh Nên đã đến

mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Nhàn được ly hôn với anh Nên.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị Nhàn và anh Nên có hai con chung là Nguyễn Diệu Kiều Oanh, sinh ngày 20/4/2012 và Nguyễn Đình Thành Công, sinh ngày 22/02/2014. Nếu vợ chồng ly hôn chị Nhàn đề nghị Tòa án giao cả 02 con cho chị nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Nên phải cấp dưỡng nuôi con. Phía anh Nên không đồng ý ly hôn với chị Nhàn và cũng không trình bày ý kiến về vấn đề con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy từ khi vợ chồng chị Nhàn ly thân, cả hai con chung vẫn sống cùng chị Nhàn và ông bà ngoại. Cuộc sống cũng như việc học hành của các cháu vẫn được đảm bảo. Bản thân chị Nhàn có sự hỗ trợ của gia đình nên có chỗ ở, thu nhập ổn định. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương cũng như gia đình anh Nên và đều đề nghị xem xét đến nguyện vọng của con chung, cả hai con chung đều có nguyện vọng được ở với chị Nhàn. Do vậy để đảm bảo điều kiện tốt nhất của con chung khi vợ chồng ly hôn cần chấp nhận yêu cầu của chị Nhàn, giao cả hai con chung cho chị Nhàn được tiếp tục, chăm sóc nuôi dưỡng.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Nhàn không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhàn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Nguyễn Đình N1.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị N được chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Diệu Kiều O, sinh ngày 20/4/2012 và Nguyễn Đình Thành C, sinh ngày 22/02/2014.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung,tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005509 ngày 12/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

5. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *THADS huyện Thuận Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu